

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2020/HSST

Ngày: 30- 6- 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Anh Thư.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Nguyệt
2. Bà Trần Ngọc Phương

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/QĐXXST- HS ngày 11/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoàng Â, sinh ngày 12/02/2000; nơi ĐKNKTT: Ấp Ph, xã K, huyện Ch, tỉnh A; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; con ông Lê Hoàng Kh, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1978; bị cáo có 3 anh chị em (lớn sinh năm 1997, nhỏ là bị cáo); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/8/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Triệu C, sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Khóm Đ, phường V, thị xã V, tỉnh S; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; Con ông Triệu Ph, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Trần Thị Út H, sinh năm 1964; bị cáo có 3 anh chị em (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/8/2019, có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:*

1. Đoàn Văn Phương Nh, sinh ngày 01/9/2001; nơi ĐKHKTT: Buôn C, xã C, huyện Kr, tỉnh Đ. Vắng mặt.

2. Trương Văn Hoài Th, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố H, phường Th, thành phố Th, tỉnh Bình D; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Ngô Văn T, sinh năm 1991; trú tại: Khu phố B, phường Th, thành phố Th, tỉnh B. Có đơn xin xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/8/2019, Triệu Ph (anh trai C) rủ Triệu C, Tr, Lê Hoàng A đi trộm tài sản, sau đó cả bọn đi bộ đến khu trọ tại A8/8, tổ 11, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương. Ph nói Tr đứng tại ngã tư cách cổng khu trọ khoảng 20m để canh giới, C và A đứng ngay cổng nhà trọ canh giới, còn Ph đi vào trong dãy trọ. Ph đi tới phòng trọ của Đoàn Văn Phương Nh thấy phòng trọ không khóa có người đang ngủ, Ph đi vào trong lấy 01 điện thoại hiệu Xiaomi MiA2 Life, 01 ví bên trong có 4.400.000đ và 01 giấy đăng ký xe mô tô. Sau khi lấy được tài sản Ph đi ra ngoài nói với C, A và Tr là lấy được một điện thoại và 800.000đ. C giật cái ví trên tay Ph kiểm tra thì thấy trong ví không có tiền mà chỉ có giấy tờ nên C đưa ví cho A, rồi A đưa cho Tr xem và sau khi xem Tr ném bỏ cái ví cách dãy trọ khoảng 30m. Sau đó cả nhóm đi về nhà nghỉ Hoa Xuân thuộc khu phố Bình Thuận 2 thuê phòng nghỉ qua đêm. Khoảng 8 giờ ngày 07/8/2019, Ph lấy tiền trộm được trả tiền phòng 370.000đ rồi cùng nhau đi ăn sáng, tại đây Ph đưa cho C 230.000đ, C đưa lại cho A. C xin thêm Ph đưa cho 500.000đ và chiếc điện thoại mới lấy trộm được rồi bỏ đi. C đi đến tiệm game chơi hết 200.000đ, sau đó đi bộ trong khu dân cư Thuận Giao thì bị Công an phường tuần tra bắt giữ, C nộp lại 300.000đ và chiếc điện thoại cho công an. Còn Lê Hoàng A đến 18 giờ cùng ngày cũng bị các chiến sỹ của Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường Thuận Giao bắt giữ giao cho Công an phường.

Ngày 07/8/2019, ông Đoàn Văn Phương Nh đến Công an phường trình báo mất một điện thoại Xiaomi MiA2 Life và 01 ví bên trong có 4.400.000đ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại hiệu Xiaomi MiA2 Life, 300.000đ.

Quá trình điều tra Triệu C và Lê Hoàng A khai: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 22/7/2019, Triệu Ph rủ A, C, Đ, T, H, H đi trộm tài sản. Khi đi tới khu trọ B thuộc khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), C và A đứng ngoài cổng canh giới; Đ, T, H, H đứng cách cổng trọ khoảng 200m canh giới, còn Ph đi vào trong dãy trọ lấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135 màu cam đen có cắm sẵn chìa khóa của ông Trương Văn Hoài Th để ngoài cửa phòng. Sau đó Ph cùng T mang xe đó đi đâu không rõ và cũng chưa chia tiền cho C và A.

Sáng ngày 22/7/2019, ông Trương Văn Hoài Th đến Công an phường trình báo sự việc mất trộm xe.

Theo biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 16/8/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Chiếc điện thoại Xiaomi MiA2 Life trị giá 3.690.000đ, 01 ví da trị giá 50.000đ.

Theo biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 19/11/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter trị giá 18.000.000đ.

Đối với Triệu Ph bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với các đối tượng tên T, Đ, Tr, H, H chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Ngô Văn T đã nộp lại số tiền 370.000đ của các bị cáo trả tiền thuê phòng và không yêu cầu các bị cáo trả lại.

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại cho bị hại Đoàn Văn Phương Nh 01 điện thoại và số tiền 300.000đ. Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt còn lại là 4.100.000đ.

Theo bản cáo trạng số 155/CT- VKS- TA ngày 19/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Â và Triệu C về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Â và C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về nội dung truy tố theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hoàng Â mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; bị cáo Triệu C mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại Đặng Văn Phương Nh số tiền 370.000đ; về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Hoàng Â và Triệu C liên đới bồi thường cho ông Nh số tiền 3.730.000đ, bồi thường cho ông Th số tiền 18.000.000đ.

Bị hại Trương Văn Hoài Th đề nghị xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe đã lấy trộm theo kết luận định giá là 18.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Á, C đồng ý bồi thường cho người bị hại, không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về làm người lương thiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Triệu C và Lê Hoàng Á thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/8/2019, Triệu Ph (anh trai C), Triệu C, Tr, Lê Hoàng Á đi bộ đến khu trọ tại A8/8, tổ 11, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương. Tr, C và Á đứng ngoài cảnh giới, còn Ph đi vào trong dãy trọ lấy trộm 01 điện thoại hiệu Xiaomi MiA2 Life, 01 ví bên trong có 4.400.000đ và 01 giấy đăng ký xe mô tô của ông Đoàn Văn Phương Nh. C được Ph cho chiếc điện thoại và 730.000đ, C đưa cho Á 230.000đ và đi chơi game hết 200.000đ, còn 300.000đ nộp lại cho công an cùng chiếc điện thoại.

Ngoài ra trước đó, khoảng 00 giờ 15 phút ngày 22/7/2019, Triệu Ph, Á, C, Đ, T, H, H tới khu trọ Bảy Biện thuộc khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An). C, Á, Đ, T, H, H đứng ngoài cảnh giới, Ph đi vào trong dãy trọ lấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 67M1- 098.04 màu cam đen có cắm sẵn chìa khóa của ông Trương Văn Hoài Th để ngoài cửa phòng.

Hành vi của các bị cáo Á, C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Hiện nay, tình hình trộm cắp tại địa phương vẫn còn nhiều, gây bức xúc lớn trong nhân dân và xã hội, tạo cho mọi người có cảm giác không yên

tâm trong đời sống sinh hoạt. Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, các bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội mà có vai trò giúp sức cho đối tượng Triệu Ph thực hiện. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp hai lần, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và ngăn ngừa chung trong xã hội.

Đối tượng Triệu Ph bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội 2 lần quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với tài sản các bị cáo chiếm đoạt của ông Đoàn Văn Phương Nh, quá trình điều tra đã thu giữ được chiếc điện thoại và 300.000đ. Cơ quan điều tra đã làm thủ tục trả cho ông Nh theo biên bản lập ngày 17/8/2019 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 370.000đ các bị cáo trả tiền thuê phòng nghỉ, ông Ngô Văn T là chủ nhà nghỉ đã nộp lại cho cơ quan điều tra. Do số tiền này các bị cáo có được do chiếm đoạt của ông Nh, vì vậy nên Hội đồng xét xử sẽ tuyên trả lại cho ông Nh. Ông T nộp lại số tiền 370.000đ và không yêu cầu các bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền chiếm đoạt không thu hồi được là 4.100.000đ. Do Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho ông Nh 370.000đ, nên các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho ông Nh số tiền 3.730.000đ.

Đối với tài sản các bị cáo chiếm đoạt của ông Trương Văn Hoài Th là chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter không thu hồi được. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An) ngày 19/11/2019 kết luận chiếc xe trên trị giá 18.000.000đ. Tại phiên tòa ông Th đồng ý yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe trên theo kết luận định giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Th số tiền 18.000.000đ giá trị chiếc xe đã chiếm đoạt.

Do tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo ngang nhau nên về phần bồi thường các bị cáo cũng phải có trách nhiệm ngang nhau theo quy định tại Điều 587 Bộ luật dân sự, cụ thể:

Bị cáo Lê Hoàng Á phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Đoàn Văn Phương Nh 1.865.000đ (một triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và bồi thường cho bị hại Trương Văn Hoài Th 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Bị cáo Triệu C phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Đoàn Văn Phương Nh 1.865.000đ (một triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và bồi thường cho bị hại Trương Văn Hoài Th 9.000.000đ (chín triệu đồng).

[8] Về án phí : Các bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 48; Điều 17 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 587, 589 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Á và Triệu C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng Á 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/8/2019.

Xử phạt: Bị cáo Triệu C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả cho ông Đoàn Văn Phương Nh số tiền 370.000đ (theo ủy nhiệm chi lập ngày 22/6/2020 của Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm bồi thường:

- Buộc bị cáo Lê Hoàng Á phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Đoàn Văn Phương Nh 1.865.000đ (một triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và bồi thường cho bị hại Trương Văn Hoài Th 9.000.000đ (chín triệu đồng).

- Buộc bị cáo Triệu C phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Đoàn Văn Phương Nh 1.865.000đ (một triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và bồi thường cho bị hại Trương Văn Hoài Th 9.000.000đ (chín triệu đồng).

#### 4. Về án phí:

Các bị cáo Lê Hoàng Â, Triệu C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 543.250đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### *Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Thuận An;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Anh Thư**

